

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **118/2023/HS-ST**

Ngày: 24/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ngọc Thành

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lộc

Bà Nguyễn Thị Thắm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 139/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Trọng K**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 2000 tại tỉnh Bình Thuận; Căn cước công dân số 060200004720 cấp ngày 28/6/2021; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: thợ sửa chữa điện lạnh; Trình độ văn hoá: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông: Lê Trọng Đ, sinh năm: 1978; Con bà: Ngô Thị N, sinh năm 1982; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/11/2022 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Bị hại:** Chị **Ngô Thị N**, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện B, tỉnh Lâm Đồng *(đã chết)*.

*** Đại diện hợp pháp bị hại:**

1. Bà **Trần Thị S**, sinh năm 1958 *(có mặt)*

Địa chỉ: Tổ 4, thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

(Đại diện theo ủy quyền anh Trần Văn N theo giấy ủy quyền ngày 07/9/2022).

2. Anh **Trần Văn N**, sinh năm 1994 *(có mặt)*

Địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Trần Mạnh H**, sinh năm 1979 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/5/2022 Lê Trọng K, sinh năm 2000, trú tại huyện H, tỉnh Bình Thuận có giấy phép lái xe hạng A1, số 790218079030 điều khiển xe mô tô biển số 49H1-337.74 chở người ngồi sau là chị Ngô Thị N, sinh năm 1993 (có quan hệ dì cháu) trú tại xã T, huyện B, tỉnh Lâm Đồng lưu thông theo hướng Định Quán đi về Dầu Giây trên Quốc lộ 20, đến khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày khi đi đến Km15⁺⁹⁰⁰ thuộc ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai lúc này trời đang có mưa to, K điều khiển xe vượt xe mô tô cùng chiều phía trước bên trái (không xác định được xe mô tô này) do mất thăng bằng và không làm chủ được tay lái, xe mô tô do K điều khiển lấn sang phần đường ngược chiều hoàn toàn và đụng vào đầu xe ô tô tải biển số 49H-00110 do anh Trần Mạnh H, sinh năm 1979, trú tại huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng điều khiển theo hướng Dầu Giây đi về Định Quán với tốc độ chậm khi xe đang lên dốc, xe mô tô do K điều khiển chở chị N lao vào gầm xe ô tô, chị N bị bánh trước bên trái cán ngang qua người, K và xe mô tô 49H1-337.74 nằm dưới gầm xe ô tô tải 49H-001.10, chị N và K được người dân đưa đi cấp cứu nhưng chị N đã chết ngay sau đó. Lê Trọng K bị thương nặng qua giám định xác định thương tật sau tai nạn là 75%.

- Hiện trường vụ tai nạn

- Mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, được chia thành hai chiều xe chạy ngược chiều, có vết sơn đứt nét màu vàng dùng để phân chia hai chiều xe chạy ngược chiều nhau, hướng từ ngã tư Dầu Giây đi về hướng Định Quán được chia thành 2 làn chạy cùng chiều bằng vạch sơn đứt nét màu trắng, làn ngoài là 3m50, làn trong cùng sát lề phải là 3m50. Hướng từ Định Quán đi về ngã tư Dầu Giây được chia thành 2 làn xe chạy cùng chiều bằng vạch sơn nét đứt màu trắng, làn ngoài là 3m50, làn trong cùng sát lề trái là 3m50

(1) là xe ô tô tải 49H-00110

(2) là xe mô tô 49H1-33774

Xác định điểm mốc là cột mốc Km19⁺⁹⁰⁰ Quốc lộ 20 nằm trong lề bên phải theo hướng đi Dầu Giây về Định Quán

Sử dụng mép đường bên phải theo hướng Dầu Giây đi về Định Quán làm chuẩn và tất cả được đo thẳng hàng vào

Thứ tự vị trí các phương tiện và dấu vết

Xe (1) dừng trên mặt đường nhựa, đầu xe quay về hướng Định Quán, đuôi xe quay về hướng Dầu Giây, trục bánh trước thứ nhất cách mép đường nhựa là 3m20, trục bánh trước thứ 2 cách mép đường nhựa là 3m30, trục bánh sau thứ 3 cách mép đường nhựa là 3m50, trục bánh sau thứ 4 cách mép đường nhựa là 3m50

Xe (2) nằm ngã nghiêng về phía bên trái trên mặt đường nhựa đầu xe quay chéo về hướng lề phải theo hướng Dầu Giây đi về Định Quán, đuôi xe quay chéo về hướng lề trái theo hướng Định Quán đi về Dầu Giây, trục bánh trước cách mép đường nhựa là 3m70, trục bánh sau cách mép đường nhựa là 4m90

Từ trục bánh trước xe (1) đến điểm mốc là 4m10, từ trục bánh trước xe (1) đến trục bánh trước xe (2) là 0m90

Căn cứ kết luận giám định số 5088/KL-KTHS ngày 19/9/2022 của Phân viện K học hình sự Bộ công an tại Thành phố Hồ Chí Minh: Kết luận về cơ chế hình thành dấu va chạm giữa 02 phương tiện gây tai nạn:

- Dấu vết trượt xước, gãy vỡ biến dạng các chi tiết bên phải xe mô tô biển số 49H1-33774 (tay lái, tay phanh, ốc máy, két nước, pô xe) có chiều từ trước về sau phù hợp dấu vết trượt xước, biến dạng các chi tiết phía trước xe ô tô biển số 49H-00110 (cản trước, trục 1, nhóp bên trái) có chiều hướng từ trước về sau. Va chạm khi xe mô tô biển số 49H1-33774 đang ngã trái xuống đường.

- Dấu vết trượt xước biến dạng các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 49H1-33774 (tay lái, cánh yếm, ốp thân xe, đế chân trước, cản số, đế chân sau, chân chống, càng kẹp bánh sau) phù hợp va chạm với mặt đường

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện trên mặt đường nằm bên phải Quốc lộ 20, hướng Dầu Giây đi Tân Phú.

- Kết luận giám định về tử thi số 950/KL-KLGD ngày 05/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Ngô Thị N:

Dấu hiệu chính: Bên ngoài thấy xây sát bầm tím da vùng đuôi mắt, xây sát da vùng má và cằm, bầm tím da vùng má và ngực – bụng, rách da vùng tay bên trong dập nát cân – cơ và vỡ phức tạp xương cánh tay, bầm tím da vùng cẳng chân, xây sát da đầu gối. Giải phẫu thấy tụ máu dưới da đầu, xuất huyết màng não mềm, trong não thất bên có máu

Nguyên nhân tử vong: Sốc đa chấn thương, chấn thương sọ não xuất huyết màng não mềm, xuất huyết não thất, dập nát cân – cơ và vỡ xương cánh tay.

- Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0955/TgT/2022 ngày 08/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của Lê Trọng K sau tai nạn giao thông là 75%.

Quá trình điều tra, Lê Trọng K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 84/CT-VKS-TN ngày 17/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Lê Trọng K về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai trình bày luận tội đối với bị cáo Lê Trọng K, giữ nguyên quyết định

nếu cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Trọng K mức án từ 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm.

Về vật chứng của vụ án:

+ Xe ô tô biển số 49H-00110 nhãn hiệu Chenglong, loại xe xe tải lớn đứng tên chủ sở hữu là anh Trần Mạnh H, sinh năm 1979, trú tại huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Xe có giấy tờ hợp pháp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho chủ sở hữu.

+ Xe mô tô 49H1-33774 đứng tên chủ sở hữu là Hoàng Trần Quang Sơn T, Lê Trọng K mua lại nhưng chưa sang tên, xe có giấy tờ đầy đủ, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu

+ 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 790218079030 do sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Lê Trọng K, chuyển tòa xử lý theo quy định

Về trách nhiệm dân sự:

- Gia đình bị cáo Lê Trọng K đã bồi chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại Ngô Thị N. Gia đình bị hại Ngô Thị N đã có đơn bãi nại về dân sự cho bị cáo Lê Trọng K.

- Ngoài ra chủ xe ô tô 49H-00110 anh Trần Mạnh H đã hỗ trợ chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình Ngô Thị N số tiền 150.000.000 đồng và chi phí khám chữa bệnh cho Lê Trọng K số tiền 200.000.000 đồng

* *Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo K xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt:

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Lê Trọng K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 03/5/2022 Lê Trọng K, có giấy phép lái xe hạng A1, số 790218079030 điều khiển xe mô tô biển số 49H1-33774 chở người ngồi sau là chị Ngô Thị N lưu thông trên Quốc lộ 20 theo hướng Định Quán đi về Dầu Giây, đến khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày khi đi đến Km15⁺⁹⁰⁰ thuộc ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai lúc này trời đang có mưa to, K điều khiển xe vượt xe mô tô cùng chiều phía trước bên trái (không xác định được xe mô tô này) do mất thăng bằng và không làm chủ được tay lái, xe mô tô do K điều khiển lấn sang phần đường ngược chiều hoàn toàn và đụng vào đầu xe ô tô tải biển số 49H-00110 do anh Trần Mạnh H điều khiển theo hướng Dầu Giây đi về Định Quán với tốc độ chậm khi xe đang lên dốc, xe mô tô do K điều khiển chở chị N lao vào gầm xe ô tô, chị N bị bánh trước bên trái cán ngang qua người, K và xe mô tô 49H1-337.74 nằm dưới gầm xe ô tô tải 49H-001.10, chị N và K được người dân đưa đi cấp cứu nhưng chị N đã chết ngay sau đó. Lê Trọng K bị thương nặng qua giám định xác định thương tật sau tai nạn là 75% .

Hành vi nêu trên của Lê Trọng K đã vi phạm điểm đ khoản 5 Điều 14, khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng nên đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điểm đ khoản 5 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ quy định về: Vượt xe

5. Không được vượt xe khi có một trong các trường hợp sau đây:

...

đ) Khi điều kiện thời tiết hoặc đường không bảo đảm an toàn cho việc vượt

Khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy định về các hành vi bị cấm:

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây hậu quả nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ

Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người”.

Do đó cáo trạng số: 84/CT-VKS-TN ngày 17/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đã truy tố đối với bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Việc chấp hành nghiêm chỉnh quy định về an toàn giao thông đường bộ là điều kiện bắt buộc đối với tất cả mọi người khi tham gia giao thông đường bộ. Trong vụ án này bị cáo Lê Trọng K điều khiển xe mô tô biển số 49H1-33774 chở phía sau là chị Ngô Thị N tham gia giao thông trong điều kiện thời tiết xấu nhưng vẫn vượt xe không đảm bảo an toàn nên khi vượt xe mô tô cùng chiều phía trước bên trái (không xác

định được xe mô tô này) do mất thăng bằng và không làm chủ được tay lái, xe mô tô do K điều khiển lấn sang phần đường ngược chiều hoàn toàn và đụng vào đầu xe ô tô tải biển số 49H-00110 do anh Trần Mạnh H điều khiển hậu quả làm chị N chết. Bị cáo cũng bị thương tật sau tai nạn là 75% .

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Bị cáo là người phạm tội có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải. Bị hại đã đơn xin bãi nại đối với bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận, bản thân bị cáo cũng bị thương tật sau tai nạn là 75%, điều kiện đi lại gặp khó khăn, hiện nay đang còn phải điều trị, bị cáo đã tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bị hại cũng là người có quan hệ huyết thống với bị cáo (bị hại là dì ruột của bị cáo, em ruột của mẹ bị cáo). Do vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần tương ứng khi quyết định hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giúp bị cáo yên tâm cải tạo tốt, thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

[5] *Về quyết định hình phạt:*

Khi tham gia giao thông, việc xảy ra tai nạn thì không ai mong muốn và người vi phạm quy định về tham gia giao thông sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định pháp luật. Đối với bị cáo K không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo là người lao động có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành chính sách pháp luật nhà nước, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng. Khi xảy ra tai nạn cũng một phần do điều kiện hoàn cảnh khách quan thời tiết xấu nên tham gia giao thông trong điều kiện này sẽ không xử lý kịp thời khi có sự cố xảy ra tai nạn, đối chiếu nghị quyết hợp nhất văn bản hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự tại khoản 2 Điều 2 “Điều kiện cho người được kết án hưởng án treo” bị cáo đủ điều kiện cho hưởng án treo. Nhận thấy, việc không cách ly bị cáo để cải tạo không gây nguy hiểm cho xã hội, do vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo, giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giám sát đối với bị cáo cũng đủ nghiêm, tạo điều kiện cho các bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cải tạo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

- Gia đình bị cáo Lê Trọng K đã bồi chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại Ngô Thị N. Gia đình bị hại Ngô Thị N đã có đơn bãi nại về dân sự cho bị cáo Lê Trọng K.

- Ngoài ra chủ xe ô tô 49H-00110 anh Trần Mạnh H đã hỗ trợ chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình Ngô Thị N số tiền 150.000.000 đồng và chi phí khám chữa bệnh cho Lê Trọng K số tiền 200.000.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Xe ô tô biển số 49H-00110 nhãn hiệu Chenglong, loại xe xe tải lớn đứng tên chủ sở hữu là anh Trần Mạnh H, sinh năm 1979, trú tại huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Xe có giấy tờ hợp pháp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

+ Xe mô tô 49H1-33774 đứng tên chủ sở hữu là Hoàng Trần Quang Sơn T, Lê Trọng K mua lại nhưng chưa sang tên, xe có giấy tờ đầy đủ, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

+ 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 790218079030 do sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Lê Trọng K cần tuyên trả cho bị cáo theo quy định.

[8] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt, trách nhiệm dân sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được chấp nhận.

[9] Về Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 46; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Trọng K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, *Xử phạt:*

Bị cáo **Lê Trọng K** 01 (năm) 06 (tháng) tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/8/2023).

Giao bị cáo Lê Trọng K cho Ủy ban nhân dân xã đ, huyện h, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên

thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

3. Về biện pháp tư pháp:

Tuyên trả lại cho bị cáo K 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 790218079030 do sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/12/2021 cho bị cáo Lê Trọng K.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/7/2023).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND T. Đồng Nai;
- VKSND T. Đồng Nai;
- CA H. Thống Nhất;
- VKSND H. Thống Nhất;
- CC THADS H. Thống Nhất;
- Bị cáo, ĐDHP của bị hại, đương sự;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Ngọc Thành